

**ĐỀ SỐ 1**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO..... **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2019-2020**

TRƯỜNG THPT .....

**MÔN:** Ngữ văn 12.**Thời gian làm bài:** 90 phút (*không kể giao đề*).**MA TRẬN ĐỀ:**

<b>Mức độ nhận thức</b>	<b>Nhận biết</b>	<b>Thông hiểu</b>	<b>Vận dụng thấp</b>	<b>Vận dụng cao</b>	<b>Tổng số</b>
<b>I. Đọc hiểu</b> Đoạn trích.	- Xuất xứ, thể loại, phương thức biểu đạt, ... của đoạn trích.	- Nội dung đoạn trích. Quan điểm, tư tưởng của tác giả. Nghệ thuật và tác dụng trong đoạn văn, đoạn thơ.	Thể hiện quan điểm cá nhân về vấn đề đặt ra trong đoạn trích (nhận xét, đánh giá, rút ra bài học,...).		
Số câu	1	1	2		3
Số điểm	0,5	1,0	1,5		3,0
Tỉ lệ	5%	10%	15%		30%
<b>II. Làm văn</b> 1. Nghị luận xã hội: viết đoạn văn (khoảng 200 chữ)				Vận dụng tổng hợp kĩ năng và kiến thức về xã hội, văn học để viết đoạn văn ngắn về vấn đề xã hội trong đoạn trích phần đọc hiểu.	

2. Nghị luận văn học về một đoạn thơ hoặc một bài thơ				Vận dụng tổng hợp những hiểu biết về tác giả, tác phẩm đã học và kỹ năng tạo lập văn bản để viết bài nghị luận văn học: Nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ ( <i>HKI - Ngữ văn 12</i> ).	
Số câu				2	2
Số điểm				7,0	7,0
Tỉ lệ				70%	70%
<b>Tổng chung</b>					
<b>Số câu</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>6</b>
<b>Số điểm</b>	<b>0,5</b>	<b>1,0</b>	<b>1,5</b>	<b>7,0</b>	<b>10,0</b>
<b>Tỉ lệ</b>	<b>5%</b>	<b>10%</b>	<b>15%</b>	<b>70%</b>	<b>100%</b>

## ĐỀ BÀI

### Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm):

#### *Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:*

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Một lần tình cờ tôi đọc được bài viết “Hạnh phúc là gì?” trên blốc của một người bạn. Bạn ấy viết rằng: “Hạnh phúc là được nằm trong chăn ấm xem ti vi cùng với gia đình. Hạnh phúc là được trùm chăn kín và được mẹ pha cho cốc sữa nóng. Hạnh phúc là được cùng đưa bạn thân nhong nhong trên khắp phố. Hạnh phúc là ngồi co ro hàng giờ trong quán cà phê, nhấm nháp li ca-cao nóng và bàn chuyện chiến sự... thế giới cùng anh em chiến hữu...”*

*Bất chợt giật mình, hạnh phúc đơn giản vậy sao? Ủ nhỉ! Dường như lâu nay chúng ta chỉ quen với việc than phiền mình bất hạnh chứ ít khi biết được rằng mình đang hạnh*

*phúc. (9) Hãy một lần thử nghĩ xem: Khi chúng ta than phiền vì bố mẹ quá quan tâm đến chuyện của mình thì ngoài kia biết bao nhiêu người thèm hơi ấm của mẹ, thèm tiếng cười của bố, thèm được về nhà để được mắng; khi chúng ta cảm thấy thiệt thòi khi không được ngồi xe hơi chỉ vì phải chạy xe máy giữa trời nắng thì ngoài kia biết bao nhiêu bạn của chúng ta mồ hôi nhễ nhại, gò mình đạp xe lên những con dốc vắng; khi chúng ta bất mãn với chuyện học hành quá căng thẳng thì ngoài kia biết bao người đang khao khát một lần được đến trường, một lần được cầm cây bút để viết lên những ước mơ; khi chúng ta...*

(Dẫn theo *Bài tập Ngữ văn 11*, tập 2, NXB Giáo dục 2007)

**Câu 1:** Xác định **phong cách ngôn ngữ** của đoạn trích. (0,5 điểm)

**Câu 2:** Tại sao tác giả lại “*Bất chợt giật mình, hạnh phúc đơn giản vậy sao?*”? (1,0 điểm)

**Câu 3:** Chỉ ra và nêu tác dụng của **biện pháp tu từ** được sử dụng trong câu (9). (1,0 điểm)

**Câu 4:** Anh/Chị hãy rút ra **thông điệp** có ý nghĩa nhất trong đoạn trích trên. (0,5 điểm)

## **Phần II. Làm văn (7,0 điểm):**

### **Câu 1 (2 điểm):**

Qua đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về: *Hạnh phúc của giới trẻ trong thời đại ngày nay.*

### **Câu 2 (5 điểm):**

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau trong bài “Sóng” của nữ sĩ Xuân Quỳnh:

*“Con sóng dưới lòng sâu  
Con sóng trên mặt nước  
Ôi con sóng nhớ bờ  
Ngày đêm không ngủ được  
Lòng em nhớ đến anh  
Cả trong mơ còn thức*

*Dấu xuôi về phương bắc  
Dấu ngược về phương nam  
Nơi nào em cũng nghĩ*

Hướng về anh - một phương”

(Ngữ Văn 12 Cơ bản, Tập một, NXB Giáo dục, tr. 155, 156)

----- HẾT -----

## ĐÁP ÁN

### Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm):

Câu	Nội dung	Điểm
1	Đoạn trích thuộc phong cách ngôn ngữ Chính luận.	0,5
2	Tác giả “ <i>Bắt chợt giật mình, hạnh phúc đơn giản vậy sao?</i> ” bởi vì: - Khi nghĩ đến hạnh phúc thì con người thường nghĩ đến những gì cao xa, to lớn nhưng thực ra hạnh phúc là những gì rất giản dị, gần gũi quanh ta. - Con người thường không nhận ra giá trị của những gì mình đang có, vì vậy thường “ <i>than phiền mình bất hạnh chứ ít khi biết được rằng mình đang hạnh phúc</i> ”.	1,0
3	- Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu (9): liệt kê, điệp ngữ, tương phản-đối lập. - Tác dụng: + Tạo giọng điệu thiết tha, hùng hồn, mạnh mẽ để tăng tính thuyết phục. + Nhấn mạnh sự tương phản về hoàn cảnh của <i>chúng ta</i> và <i>biết bao nhiêu người</i> để từ đó gọi ra quan niệm về một hạnh phúc giản đơn.	1,0
4	Thông điệp có ý nghĩa nhất trong đoạn trích: Chúng ta cần biết trân trọng những hạnh phúc bình dị, giản đơn nhưng thiết thực trong cuộc sống hiện tại.	0,5
	<b>Tổng điểm</b>	<b>3,0</b>

### Phần II. Làm văn (7,0 điểm):

**1 Yêu cầu chung:** Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về dạng bài nghị luận xã hội và nghị luận văn học để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**2. Yêu cầu cụ thể:**

Câu	Nội dung	Điểm
1	<p>Qua đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về: <i>Hạnh phúc của giới trẻ trong thời đại ngày nay.</i></p>	
	<p><b>a) Đảm bảo cấu trúc đoạn nghị luận.</b></p>	0,25
	<p><b>b) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</b> <i>Hạnh phúc của giới trẻ trong thời đại ngày nay.</i></p>	0,25
	<p><b>c) Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp:</b></p> <p><b>(1)- Giải thích:</b> Hạnh phúc là một trạng thái tâm lý của con người khi ta cảm thấy vui vẻ, thoả mãn. (Câu mở)</p> <p><b>(2)- Bình luận:</b></p> <p>* <i>Giới trẻ hiện nay quan niệm về hạnh phúc như thế nào?</i></p> <p>Giới trẻ hiện nay có nhiều quan niệm khác nhau về hạnh phúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hạnh phúc là hưởng thụ;</li> <li>+ Hạnh phúc là trải nghiệm;</li> <li>+ Hạnh phúc là sống vì người khác;</li> <li>+ Hạnh phúc là hài hòa giữa lợi ích của cá nhân và cộng đồng...</li> </ul> <p>* <i>Vì sao giới trẻ hiện nay lại có những quan niệm khác nhau về hạnh phúc?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời đại mà kinh tế xã hội ngày càng phát triển, con người dễ coi trọng lối sống vật chất, vì vậy dễ nảy sinh quan niệm hạnh phúc là hưởng thụ.</li> <li>- Thời đại ngày nay cũng đặt ra nhiều thách thức, cơ hội, vì vậy giới trẻ cũng năng động hơn, dám sống dám trải nghiệm, dám hi sinh vì</li> </ul>	1,0

	<p>người khác...</p> <p><b>(3) - Bài học nhận thức và hành động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần có những quan niệm đúng đắn về hạnh phúc.</li> <li>- Luôn hoàn thiện mình để hướng tới một hạnh phúc chân chính.</li> </ul>	
	<p><b>d) Sáng tạo:</b></p> <p>Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm,...) ; thể hiện được quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	<b>0,25</b>
	<p><b>e) Chính tả, dùng từ, đặt câu:</b> Đảm bảo đúng chuẩn tiếng Việt.</p>	<b>0,25</b>
	<b>Tổng điểm</b>	<b>2,0</b>

Câu	Nội dung	Điểm
2	<p>Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau trong bài “<i>Sóng</i>” của nữ sĩ Xuân Quỳnh:</p> <p style="text-align: center;"><i>“Con sóng dưới lòng sâu</i></p> <p style="text-align: center;">... <i>Hướng về anh - một phương”</i></p>	
	<p><b>a) Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:</b></p> <p>Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.</p>	<b>0,5</b>
	<p><b>b) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</b></p> <p>Vẻ đẹp trong tình yêu của người phụ nữ qua đoạn thơ: nỗi nhớ và lòng thủy chung.</p>	<b>0,5</b>
	<p><b>c) Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp:</b></p> <p><b>(1) - Giới thiệu về tác giả, tác phẩm và vị trí đoạn thơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Xuân Quỳnh:</b> là một trong những gương mặt tiêu biểu của thơ ca chống Mỹ.</li> </ul> <p>Thơ của chị là tiếng nói của người phụ nữ giàu yêu thương, khao khát</p>	<b>3,0</b>

hạnh phúc đời thường, bình dị; nhiều âu lo, day dứt, trăn trở trong tình yêu.

- “**Sóng**”: Sáng tác năm 1967 trong chuyến đi thực tế ở vùng biển Diêm Điền (Thái Bình), in trong tập *Hoa dọc chiến hào* (1968). Là một bài thơ đặc sắc viết về tình yêu, rất tiêu biểu cho phong cách thơ Xuân Quỳnh.

- Đoạn thơ trích nằm ở giữa của bài thơ, khắc họa rõ nét nỗi nhớ mong, lòng thủy chung trong tình yêu.

**(2) - Sáu câu thơ đầu:**

- Nỗi nhớ bao trùm cả không gian và thời gian: đối lập: *lòng sâu-mặt nước, ngày –đêm*.

- Nỗi nhớ thường trực, không chỉ tồn tại khi thức mà cả khi ngủ, len lỏi cả vào trong giấc mơ, trong tiềm thức (*cả trong mơ còn thức*).

- Nỗi nhớ của một tình yêu mãnh liệt (*ngày đêm không ngủ được*).

- Mượn hình tượng sóng để nói lên nỗi nhớ vẫn chưa đủ, chưa thỏa, nhà thơ trực tiếp bộc lộ nỗi nhớ của mình (*Lòng em nhớ đến anh*).

-> Cách diễn đạt nỗi nhớ của Xuân Quỳnh thật là độc đáo , nhà thơ bộc lộ thẳng thắn nỗi nhớ của mình trong tình yêu. Nỗi nhớ cứ tồn tại , cứ hiện diện trong tâm hồn, nó không hề lắng xuống mà trào dâng mãnh liệt, quay quắt khôn nguôi.

**(3) - Bốn câu cuối:**

- Khẳng định lòng thủy chung: dù ở phương nào, nơi nào cũng chỉ *hướng về anh –một phương*.

- *Phương bắc, phương nam* là phương của đất trời, *phương anh* chính là phương tâm trạng, “phương” của người phụ nữ đang yêu say đắm, thiết tha.

**(4) - Một số điểm đặc sắc về mặt nghệ thuật của đoạn thơ:**

- Thể thơ năm chữ được dùng một cách sáng tạo, thể hiện nhịp của sóng biển, nhịp lòng của thi sĩ.

- Các biện pháp điệp từ, điệp cú pháp, tương phản góp phần tạo nên nhịp

	<p>điều nồng nàn, say đắm, thích hợp cho việc diễn tả nỗi nhớ mãnh liệt: <i>con sóng</i> (3 lần), <i>dưới lòng sâu- trên mặt nước, dẫu xuôi-dẫu ngược</i>; <i>cách nói ngược: xuôi bắc – ngược nam</i> nhằm diễn tả những khó khăn trắc trở trong cuộc sống.</p> <p><b>- Đánh giá chung về đoạn thơ, nêu suy nghĩ của bản thân.</b></p>	
	<p><b>d) Sáng tạo:</b></p> <p>Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm,...) ; thể hiện được quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	<b>0,5</b>
	<p><b>e) Chính tả, dùng từ, đặt câu:</b> Đảm bảo đúng chuẩn tiếng Việt.</p>	<b>0,5</b>
	<b>Tổng điểm</b>	<b>5,0</b>



## ĐỀ SỐ 2

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO..... ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2019-2020

TRƯỜNG THPT .....

MÔN: Ngữ văn 12.

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể giao đề).

### I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Năm tháng qua đi, bạn sẽ nhận ra rằng ước mơ không bao giờ biến mất. Kể cả những mơ ước rõ rệt nhất trong lứa tuổi học trò – lứa tuổi bất ổn định nhất. Nếu bạn không theo đuổi nó, chắc chắn nó sẽ trở lại một lúc nào đó, day dứt trong bạn, thậm chí dẫn vật bạn mỗi ngày.*

*Nếu vậy, sao bạn không nghĩ đến điều này ngay từ bây giờ?*

*Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không, có thể nó sẽ là những màu mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải bạn.*

*Đừng để ai đánh cắp ước mơ của bạn. Hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim bạn đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức...*

(Theo Phạm Lữ Ân, *Nếu biết trăm năm là hữu hạn*, NXB Hội Nhà văn, 2012, tr.43-44)

**Câu 1 (0,5 điểm):** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích?

**Câu 2 (0,5 điểm):** Chỉ ra biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong câu văn sau: “Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy”

**Câu 3 (1,0 điểm):** Nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu văn trên.

**Câu 4 (1,0 điểm):** Hiểu như thế nào về ý kiến: “Đừng để ai đánh cắp ước mơ của bạn”?

## **II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

### **Câu 1 (2,0 điểm)**

Từ nội dung của đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: *Theo đuổi ước mơ*.

### **Câu 2 (5,0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng “*Qua hình tượng sóng, nhà thơ Xuân Quỳnh đã thể hiện được vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu*”.

Bằng những cảm nhận của mình về bài thơ **Sóng** của Xuân Quỳnh, anh/chị hãy bình luận ý kiến trên.

----- HẾT -----

## ĐỀ SỐ 3

### I. PHÂN ĐỌC HIỂU (3 điểm)

**Câu 1:** Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

*“Bạn hối tiếc vì không nắm bắt lấy một cơ hội nào đó, chẳng có ai phải mất ngủ.*

*Bạn trải qua những ngày tháng nhạt nhẽo với công việc bạn căm ghét, người ta chẳng hề bận lòng.*

*Bạn có chết mòn nơi xó tường với những ước mơ dang dở, đó không phải là việc của họ.*

*Suy cho cùng, quyết định là ở bạn. Muốn có điều gì hay không là tùy bạn.*

*Nên hãy làm những điều bạn thích. Hãy đi theo tiếng nói trái tim. Hãy sống theo cách bạn cho là mình nên sống.*

*Vì sau tất cả, chẳng ai quan tâm.”*

(Trích "Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu", Rosie Nguyễn, NXB Hội Nhà văn - 2016)

1. Hãy nêu phương thức biểu đạt và phong cách ngôn ngữ của đoạn văn bản trên? (0.5 đ)
2. Biện pháp tu từ chính được sử dụng trong đoạn văn trên? Tác dụng? (1.0 đ)
3. Theo anh/ chị, thế nào là *không nắm bắt lấy một cơ hội nào đó, trải qua những ngày tháng nhạt nhẽo với công việc bạn căm ghét, chết mòn nơi xó tường với những ước mơ dang dở?* (1.0đ)
4. Đoạn trích trên đem lại lời khuyên nào cho tuổi trẻ? (0.5 đ)

### PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

**Câu 1 (2đ):**

*“Hãy làm những điều bạn thích. Hãy đi theo tiếng nói trái tim. Hãy sống theo cách bạn cho là mình nên sống.”* (Trích "Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu", Rosie Nguyễn, NXB Hội Nhà văn - 2016).

Hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) nêu ý kiến của mình về thông điệp trên.

**Câu 2 (5 điểm):**

Có ý kiến cho rằng *“Qua hình tượng sóng, nhà thơ Xuân Quỳnh đã thể hiện được vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu”*.

Bằng những cảm nhận của mình về bài thơ *Sóng* của Xuân Quỳnh, anh/ chị hãy bình luận ý kiến trên.

### ĐÁP ÁN

Câu	Nội dung	Điểm
<b>ĐỌC HIỂU (3 Đ)</b>	<b>Đọc văn bản, trả lời:</b>	<b>3.0 đ</b>
	1. Hãy nêu phương thức biểu đạt và phong cách ngôn ngữ của đoạn văn bản trên? (0.5 đ)	
	2. Biện pháp tu từ chính được sử dụng trong đoạn văn trên? Tác dụng? (1.0 đ)	
	3. Theo anh/ chị, thế nào là <i>không nắm bắt lấy một cơ hội nào đó, trải qua những ngày tháng nhạt nhẽo với công việc bạn căm ghét, chết mòn nơi xó tường với những ước mơ dang dở?</i> (1.0đ)	
	4. Đoạn trích trên đem lại lời khuyên nào cho tuổi trẻ? (0.5 đ)	
	1. Phương thức biểu đạt: nghị luận. Phong cách ngôn ngữ: chính luận.	0.5đ
	2. Biện pháp tu từ chính: Phép điệp từ ngữ/ điệp cấu trúc. Tác dụng: nhấn mạnh ý mà nhà văn muốn thể hiện, đó là vai trò của mỗi cá nhân trong việc quyết định cuộc sống của bản thân.	1.0 đ
	3. <i>Không nắm bắt lấy một cơ hội nào đó, trải qua những ngày tháng nhạt nhẽo với công việc bạn căm ghét, chết mòn nơi xó tường với những ước mơ dang dở:</i> Chỉ lối sống thiếu ý chí, lười biếng, bỏ qua những cơ hội học tập, thay đổi bản thân theo hướng tích cực, không chịu phần đầu để thực hiện ước mơ, sống theo lối mòn nhạt nhẽo.	1.0 đ
	4. Lời khuyên: Tuổi trẻ phải biết sống tự lập, mạnh mẽ thực hiện ước mơ của mình, tự xây dựng cuộc đời theo những cách sống đúng đắn mà mình lựa chọn.	0.5 đ
	<i>Chú ý: Học sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau, nhưng phải đáp ứng được các ý trên đây.</i>	

<b>LÀM VĂN (7Đ)</b>	<b>Câu 1: Viết đoạn nghị luận khoảng 200 từ về câu: “Hãy làm những điều bạn thích. Hãy đi theo tiếng nói trái tim. Hãy sống theo cách bạn cho là mình nên sống.”. (2.0đ)</b>	<b>2.0đ</b>
	<p>a. Yêu cầu về kỹ năng: Biết cách viết đoạn văn nghị luận xã hội, kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.</p> <p>b. Yêu cầu về kiến thức: Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần có các ý chính sau đây.</p>	
	<b>Giới thiệu</b> trích dẫn thông điệp (câu văn trên)	0,5đ
	Giải thích các ý: <i>làm những điều bạn thích</i> tức là biết sống với những đam mê lành mạnh, <i>đi theo tiếng nói trái tim</i> tức là cách sống chân thật với chính bản thân mình, yêu ghét rõ ràng, <i>sống theo cách bạn cho là mình nên sống</i> hàm chứa ý nghĩa về việc chọn lựa cách sống đúng đắn, sống để tuổi trẻ trở nên có ý nghĩa và giá trị.	0.5 đ
	Suy nghĩ: Chọn cách sống đúng đắn không chỉ đáp ứng cái tôi vị kỉ mà cần phải biết sống vì những lẽ sống cao đẹp, sống đúng trong nhân cách làm người và quan niệm về hạnh phúc chân chính.	0.5 đ
	Liên hệ ngắn gọn về bản thân.	0.5đ
	<p><b>Câu 2:</b> Có ý kiến cho rằng “<i>Qua hình tượng sóng, nhà thơ Xuân Quỳnh đã thể hiện được vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu</i>”.</p> <p>Bằng những cảm nhận của mình về bài thơ <i>Sóng</i> của Xuân Quỳnh, anh/chị hãy bình luận ý kiến trên.</p>	<b>5.0 đ</b>
	<p>a.Yêu cầu về kỹ năng: Biết cách làm bài văn nghị luận văn học về ý kiến bàn về bài thơ, đoạn thơ. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. Có chọn lọc và phân tích dẫn chứng hợp lý.</p> <p>b.Yêu cầu về kiến thức: Cần thuộc bài thơ <i>Sóng</i>. Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần có các ý chính sau đây.</p>	
	<b>a.Vài nét về tác giả, tác phẩm</b>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tác giả Xuân Quỳnh và bài thơ “Sóng”.</li> <li>- Giới thiệu ý kiến nhận định trong đề bài.</li> <li>- Chuyển ý.</li> </ul>	0,5 đ
<p><b>b. Về nội dung:</b> “<i>vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu</i>” thể hiện qua bài thơ Sóng.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người phụ nữ trong bài thơ Sóng có một trái tim mãnh liệt và dịu dàng trong tình yêu.</li> <li>- Người phụ nữ trong tình yêu luôn khao khát vươn tới những điều tốt đẹp, lớn lao để khám phá bản thân mình.</li> <li>- Vẻ đẹp tâm hồn của họ thể hiện ở nỗi nhớ nhưng, sự thủy chung và niềm tin trong tình yêu.</li> <li>- Khát vọng tình yêu vĩnh hằng của nhà thơ là sự gắn bó giữa cái riêng và cái chung, giữa cá nhân và cộng đồng, cuộc sống.</li> </ul>	4,0 đ
<p><b>c. Nghệ thuật đặc sắc của bài thơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể thơ 5 chữ nhịp nhàng, giàu tính nhạc.</li> <li>- Hình tượng Sóng và Em có sự gắn kết hài hòa, giàu ý nghĩa.</li> <li>- Các biện pháp tu từ: nhân hóa, ẩn dụ, điệp từ ngữ,, góp phần thể hiện vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu.</li> </ul>	0,5 đ

**Chú ý:** Chỉ cho điểm tối đa khi bài làm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kỹ năng và kiến thức nói trên.

HẾT

## ĐỀ SỐ 4

### I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

#### **Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Khi nói đến ước mơ của mỗi người thì điều đầu tiên cần phải xác định đó không phải là những mong ước viễn vông mà chính là mục đích con người đặt ra và cố gắng phấn đấu để đạt đến trong cuộc đời mình.*

*Đồng thời một yếu tố cũng hết sức quan trọng là cần phải xác định cách thức để đạt được mục đích đó, bởi không ai trong cuộc đời này lại không muốn đạt đến một điều gì đó. Sự khác biệt chính là ở phương thức thực hiện, cách thức đạt đến ước mơ của mỗi người và điều này sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người.*

*Có người đi đến ước mơ của mình bằng cách trung thực và trong sáng thông qua những nỗ lực tự thân tột cùng. Đây là những người có lòng tự trọng cao và biết dựa vào sức của chính mình, tin vào khả năng của chính mình và sự công bằng của xã hội. Đối với họ, mục tiêu chưa chắc là điều họ quan tâm, cái họ quan tâm hơn chính là phương thức để đạt đến mục tiêu trong cuộc sống.*

*Chính vì vậy họ là những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “tầm gửi”, trở thành công cụ trong tay người khác hay giao phó tương lai của mình cho người khác. Sở dĩ như thế là bởi họ chỉ tự hào với những gì do chính bản thân họ làm ra và đạt đến, đồng thời cũng là những người xem phương tiện quan trọng như mục tiêu của cuộc đời mình.*

**(Nguồn: Lê Minh Tiến, Đẳng cấp về nhân cách,**

***<http://tuoitre.vn>***)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên. (0,5 điểm).

**Câu 2.** Theo tác giả, điều gì sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người? (0,5 điểm).

**Câu 3.** Vì sao tác giả cho rằng: *những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “tầm gửi” chỉ tự hào với những gì do chính bản thân họ làm ra và đạt đến.* (1,0 điểm).

**Câu 4.** Từ đoạn trích trên, hãy rút ra bài học có ý nghĩa nhất cho bản thân mình? (1,0 điểm).

## II. LÀM VĂN (7,0 điểm).

### Câu 1 (2,0 điểm):

Hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: *Sự khác biệt chính là ở phương thức thực hiện, cách thức đạt đến ước mơ của mỗi người và điều này sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người.*

### Câu 2 (5,0 điểm):

Cảm nhận của em về hai đoạn thơ sau:

Rải rác biên cương mồ viễn xứ  
Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh  
Áo bào thay chiếu anh về đất  
Sông Mã gầm lên khúc độc hành.

*(Trích “Tây Tiến”- Quang Dũng)*

Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình  
Phải biết gắn bó và san sẻ  
Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở  
Làm nên Đất Nước muôn đời...

*(Trích “Đất Nước”- Nguyễn Khoa Điềm)*

- HẾT -

## ĐÁP ÁN- THANG ĐIỂM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
Phần 1		<b>Đọc hiểu</b>	<b>3,0</b>
	<b>1</b>	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận	<b>0,5</b>
	<b>2</b>	Điều sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người là: phương thức thực hiện, cách thức đạt đến ước mơ của mỗi người	<b>0,5</b>
	<b>3</b>	<i>Những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “tầm giẻ” chỉ tự hào với những gì do chính bản thân</i>	<b>1,0</b>



		<p><i>họ làm ra và đạt đến.</i> Tác giả nói như vậy vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- “<i>Tâm gửi</i>” là lối sống dựa dẫm vào người khác, là những người kém bản lĩnh, bất tài.</li> <li>- Những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “<i>tâm gửi</i>” là những người có lòng tự trọng, có ý thức về giá trị bản thân, luôn nỗ lực vươn lên để đạt được mục đích.</li> </ul>	
	<b>4</b>	<p>Thí sinh có thể rút ra bài học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nỗ lực thực hiện ước mơ bằng chính khát vọng và khả năng của bản thân.</li> <li>- Tự tin, tự trọng làm nên giá trị con người</li> </ul>	<b>1,0</b>

<b>Phần 2</b>		<b>Làm văn</b>	<b>7,0</b>
	<b>1</b>	<p><b>Hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: <i>Sự khác biệt chính là ở phương thức thực hiện, cách thức đạt đến ước mơ của mỗi người và điều này sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người.</i></b></p> <p><b>1. Yêu cầu chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để viết đoạn văn nghị luận xã hội khoảng 200 chữ</li> <li>- Đoạn văn có hình thức rõ ràng; lập luận thuyết phục; diễn đạt mạch lạc; không mắc lỗi chính tả...</li> <li>- Thí sinh có thể viết theo nhiều cách khác nhau nhưng phải có thái độ chân thành, nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</li> </ul> <p><b>2. Yêu cầu cụ thể</b></p> <p><b>a. Giải thích</b></p>	<p><b>2,0</b></p> <p><b>0,25</b></p>

	<p>- Ước mơ là mong muốn đến những điều tốt đẹp ở tương lai. “Đẳng cấp” nhân cách chỉ mức độ cao về bản lĩnh, đạo đức, nhân cách của một con người.</p> <p>- Ý kiến khẳng định con đường, cách thức thực hiện ước mơ của mỗi người sẽ cho thấy bản lĩnh, đạo đức, lối sống và giá trị đích thực của người đó.</p> <p><b>b. Phân tích, bàn luận</b></p> <p>- Ước mơ có vai trò quan trọng trong cuộc sống con người. Nhờ có ước mơ con người có thể chinh phục tự nhiên, tạo nên những thành tựu về khoa học và công nghệ.</p> <p>- Ước mơ hiện diện trong tất cả các lĩnh vực của cuộc sống, từ học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sản xuất, quản lí xã hội...</p> <p>- Thực tế cho thấy có nhiều cách thức để chinh phục, thực hiện những mong ước như tự thân, tương tác trí tuệ tập thể...</p> <p>- Phê phán thói dựa dẫm, ỉ lại, thụ động, không có ước mơ, hoài bão...</p> <p><b>c. Bài học</b></p> <p>- Sống có ước mơ và dám ước mơ</p> <p>- Tự trọng, tự tin khi thực hiện ước mơ của mình.</p>	<p><b>0,5</b></p> <p><b>1,0</b></p> <p><b>0,25</b></p>
2	<p><b>Cảm nhận về hai đoạn thơ:</b></p> <p><b>a. Yêu cầu chung</b></p> <p>- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để viết bài văn nghị luận văn học</p> <p>- Bài viết có bố cục, kết cấu rõ ràng; lập luận thuyết phục; diễn đạt mạch lạc; không mắc lỗi chính tả...</p> <p>- Thí sinh có thể viết theo nhiều cách khác nhau nhưng phải bám sát tác phẩm, kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác</p>	<p><b>5,0</b></p> <p>0.5</p>

	<p>lập luận.</p> <p><b>b. Yêu cầu cụ thể</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận (có đủ các phần mở bài, thân bài, kết luận)</li> <li>- Xác định vấn đề cần nghị luận: Cảm nhận về hai đoạn thơ trong hai bài thơ Tây Tiến và Đất Nước</li> </ul> <p><b>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tác giả, tác phẩm</li> <li>- Cảm nhận về hai đoạn thơ</li> </ul> <p>+ Đoạn thơ trong bài Tây Tiến của Quang Dũng</p> <p>Nội dung:</p> <p>Nhà thơ đã nhìn thẳng vào sự khốc liệt của chiến tranh, miêu tả về cái chết, không né tránh hiện thực. Những năm mò hoang lạnh vô danh mọc lên dọc đường hành quân nhưng không làm chùn bước chân các anh. Khi miêu tả những người lính Tây Tiến, ngòi bút của Quang Dũng không hề nhấn chìm người đọc vào cái bi thương, bi lụy. Cảm hứng của ông mỗi khi chìm vào cái bi thương lại được nâng đỡ bằng đôi cánh của lí tưởng, của tinh thần lãng mạn. Chính vì vậy mà hình ảnh những năm mò chiến sĩ rải rác nơi rừng hoang biên giới xa xôi đã bị mờ đi trước lí tưởng quên mình vì Tổ quốc.</p> <p>Câu thơ dữ dội như lời thề sông núi: “Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh”. Họ đã ra đi không tiếc tuổi thanh xuân, họ đã hiến trọn đời mình cho Tổ quốc.</p> <p>Họ chiến đấu trong điều kiện thiếu thốn, họ ngã xuống không một cỗ quan tài, họ đi vào cõi vĩnh hằng, bất tử</p>	<p>0,5</p> <p><b>3,0</b></p>
--	---	------------------------------

	<p>cùng sông núi</p> <p>Nghệ thuật</p> <p>Sử dụng nhiều từ Hán Việt gợi sắc thái cổ kính, trang nghiêm</p> <p>Nghệ thuật đối lập, nhân hóa, nói giảm, nói tránh</p> <p>Bút pháp lãng mạn và sử thi đã làm nên hình tượng người lính cụ Hồ</p> <p>Cảm xúc nhà thơ chân thành, giọng điệu dứt khoát, mạnh mẽ đã làm nên sự bi tráng trong cái chết của người lính Tây Tiến</p> <p>+Đoạn thơ trong bài Đất Nước của Nguyễn Khoa Điềm</p> <p>Nội dung</p> <p>Chọn câu chuyện tình yêu nam nữ để nói lên tình yêu đất nước, tạo nên nét độc đáo riêng của tác phẩm</p> <p>Nghệ thuật</p> <p>Thể thơ tự do với những câu thơ co duỗi nhịp nhàng, gợi về sự hi sinh vĩ đại của nhân dân ta</p> <p>Sự vận dụng những yếu tố dân gian kết hợp với cách diễn đạt và tư duy hiện đại tạo ra màu sắc thâm mỹ vừa quen vừa mới lạ.</p> <p>So sánh hai đoạn thơ</p> <p>+Giống nhau: Tư tưởng của hai đoạn thơ đều là tư tưởng cao đẹp: cống hiến tuổi trẻ mình cho đất nước</p> <p>+Khác nhau:</p> <p>Hai đoạn thơ đã đem đến những nhận thức sâu sắc về vai trò của những anh hùng vô danh và đã đem đến cho chúng ta những cảm xúc sâu lắng về sự khốc liệt nghiệt ngã của chiến tranh</p> <p>d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo, văn viết giàu cảm xúc.</p>	<p><b>0,5</b></p>
--	--	-------------------

	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu	0,5
--	-------------------------------	-----

**\* Lưu ý:**

- Học sinh có thể trình bày theo bố cục khác nhưng vẫn đảm bảo tính logic thì giám khảo căn cứ vào bài làm cụ thể để cho điểm một cách hợp lí.
- Đặc biệt khuyến khích những bài làm sáng tạo.

**MA TRẬN ĐỀ THI**

Mức độ  Tên chủ đề		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
				Vận dụng thấp	Vận dụng cao	
<b>I. Đọc hiểu</b>  <b>Tổng</b>	- Ngữ liệu văn bản nhật dụng/ nghệ thuật	- Nhận biết các phương thức biểu đạt trong văn bản	-Hiểu được nội dung của một số câu văn trong văn bản	-Trình bày quan điểm của mình về một số câu trong văn bản.		
	Số câu	2	1	1	0	4
	Số điểm	1,0	1,0	1,0	0	3
	Tỉ lệ %	10%	10%	10%	0%	30%

<b>II</b> <b>Làm</b> <b>văn</b>	<b>Câu 1:</b> <b>Nghị luận</b> <b>xã hội</b>  - Khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ về một vấn đề đặt ra trong phần đọc hiểu	- Nhận diện về vấn đề nghị luận	- Hiểu vấn đề nghị luận	<b>Viết đoạn văn</b>		
	<b>Câu 2:</b> <b>Nghị luận</b> <b>Văn học</b>  Nghị luận về hai đoạn thơ trong hai bài thơ khác nhau	- Nhận diện thể loại nghị luận	- Hiểu vấn đề cần nghị luận và có cách triển khai luận điểm hợp lí, chặt chẽ làm sáng tỏ vấn đề.	Vận dụng những kiến thức về tác giả, tác phẩm, đoạn thơ về đặc trưng thể loại; kết hợp các thao tác lập luận và phương thức biểu đạt để <b>viết bài văn</b> làm nổi bật cảm nhận riêng, sâu sắc của bản thân về hai đoạn thơ.		
<b>Tổng</b>	Số câu			1	1	2
	Số điểm			2,0	5,0	7,0
	Tỉ lệ			20%	50%	70%
<b>Tổng</b> <b>cộng</b>	<b>Số câu</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>6</b>
	<b>Số điểm</b>	<b>1,0</b>	<b>1,0</b>	<b>3</b>	<b>5</b>	<b>10,0</b>
	<b>Tỉ lệ</b>	<b>10%</b>	<b>10%</b>	<b>30%</b>	<b>50%</b>	<b>100%</b>

## ĐỀ SỐ 5

### I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (3 điểm)

Đọc đoạn thơ sau: (Thực hiện yêu cầu từ câu 1 đến câu 4)

Hãy sống như đời sống để biết yêu nguồn cội  
Hãy sống như đời núi vươn tới những tầm cao  
Hãy sống như biển trào, như biển trào để thấy bờ bến rộng  
Hãy sống như ước vọng để thấy đời mênh mông

Và sao không là gió, là mây để thấy trời bao la  
Và sao không là phù sa rót mỡ màu cho hoa  
Sao không là bài ca của tình yêu đôi lứa  
Sao không là mặt trời gieo hạt nắng vô tư

Và sao không là bão, là giông, là ánh lửa đêm đông  
Và sao không là hạt giống xanh đất mẹ bao dung  
Sao không là đàn chim gọi bình minh thức giấc  
Sao không là mặt trời gieo hạt nắng vô tư

(Lời bài hát *Khát Vọng* – Phạm Minh Tuấn)

**Câu 1:** Chủ đề bài hát là gì? Phương thức biểu đạt của bài hát trên?

**Câu 2:** Chỉ ra và phân tích hiệu quả của những biện pháp tu từ được sử dụng trong lời bài hát trên?

**Câu 3:** Những câu nào trong lời bài hát để lại cho anh (chị) ấn tượng sâu sắc nhất?

**Câu 4:** Lời bài hát đem đến cho mọi người cảm xúc gì?

Đọc đoạn trích sau: (Thực hiện yêu cầu từ câu 5 đến câu 7)

“Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng, thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không, có thể nó sẽ là những màu sắc mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải bạn.

*Đừng để ai đánh cắp ước mơ của bạn. Hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim bạn đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức... ”*

(Theo Phạm Lữ Ân, *Nếu biết trăm năm nữa là hữu hạn*, NXB Hội Nhà Văn, 2012, tr43 -44)

**Câu 5:** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích?

**Câu 6:** Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ trong câu: **“Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy”**

**Câu 7:** Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến: **“Đừng để ai đánh cắp ước mơ của bạn”?**

## II. LÀM VĂN (7 điểm)

**Câu 1:** (2 điểm) Hãy viết 1 đoạn văn (*khoảng 200 chữ*) trình bày suy nghĩ của anh chị về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần đọc hiểu: *“Hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim bạn đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức... ”*

**Câu 2:** (5 điểm)

Thí sinh chọn 1 trong 3 đề sau đây:

**Đề 1:** Có ý kiến cho rằng: **“Thủy trình của dòng sông Hương chính là hành trình đi tìm tình yêu của đời mình”**. Qua bài bút kí **“Ai đã đặt tên cho dòng sông?”** của Hoàng Phủ Ngọc Tường, anh/chị hãy chứng minh điều đó.

**Đề 2:** Cho đoạn trích sau:

*“Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm, Sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về. Chưa hề bao giờ tôi thấy dòng Sông Đà là đen như thực dân Pháp đã đẽ ngửa con sông ta ra đổ mực Tây vào mà gọi bằng một cái tên Tây láo lếu rồi cứ thế mà phiết vào bản đồ lai chữ*



*Con Sông Đà gọi cảm. Đối với mỗi người, Sông Đà lại gọi một cách. Đã có lần tôi nhìn Sông Đà như một cố nhân. Chuyến ấy ở rừng đi núi cũng đã hơi lâu, đã thấy thèm chỗ thoáng. Mãi bám gót anh liên lạc, quên đi mất là mình sắp đổ ra Sông Đà. Xuống một cái dốc núi, trước mắt thấy loang loáng như trẻ con nghịch chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy. Tôi nhìn cái miếng sáng lóe lên một màu nắng tháng ba Đường thi “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”. Bờ sông Đà, bãi sông Đà, chuồn chuồn, bướm bướm trên Sông Đà. Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nối lại chiêm bao đứt quãng. Đi rừng dài ngày rồi lại bắt ra Sông Đà, đúng thế, nó đằm đằm ẩm ẩm như gặp lại cố nhân, mặc dầu người cố nhân ấy mình biết là lắm bệnh lắm chứng, chốc dịu dàng đấy, rồi chốc lại bản tính và gắt gỏng thác lũ ngay đấy.*

*Thuyền tôi trôi trên sông Đà. Cảnh ven sông ở đây lặng tờ. Hình như vào đời Lý đời Trần đời Lê, quãng sông này cũng lặng tờ đến thế mà thôi. Thuyền tôi trôi qua một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa. Mà tịnh không một bóng người. Cỏ gianh đồi núi đang ra những nõn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngón búp cỏ gianh đẫm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa. Chao ôi, thấy thèm được giạt mình vì một tiếng còi xúp – lê của một chuyến xe lửa đầu tiên đường sắt Phú Thọ - Yên Bái - Lai Châu. Con hươu thơ ngộ ngẩng đầu nhung khỏi áng cỏ sương, chăm chăm nhìn tôi lừ lừ trôi trên một mũi đò. Hươu vểnh tai, nhìn tôi không chớp mắt mà như hỏi tôi bằng cái tiếng nói riêng của con vật lành: “Hỡi ông khách Sông Đà, có phải ông cũng vừa nghe thấy một tiếng còi sương?”. Đàn cá dầm xanh quẫy vọt lên mặt sông bụng trắng như bạc rơi thoi. Tiếng cá đập nước sông đuổi mất đàn hươu vọt biển. Thuyền tôi trôi trên “Dải Sông Đà bọt nước lênh bênh – Bao nhiêu cảnh bấy nhiêu tình” của “một người tình nhân chưa quen biết” (Tản Đà) [...]*

**(Người lái đò Sông Đà – Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục, 2009)**

Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp của Sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó, hãy cắt nghĩa vì sao, trong mắt của Nguyễn Tuân, thiên nhiên Tây Bắc quý như vàng, nhưng con người Tây Bắc mới thật xứng đáng là vàng mười của đất nước ta

**Đề 3:** Cảm nhận của anh (chị) về cái hay, cái đẹp trong đoạn thơ sau:

... “ Những đường Việt Bắc của ta  
Đêm đêm rầm rập như là đất rung  
Quân đi điệp điệp trùng trùng  
Ánh sao đầu súng bạn cùng mũ nan  
Dân công đỏ đuốc từng đoàn  
Bước chân nát đá, muôn tàn lửa bay  
Nghìn đêm thăm thẳm sương dày  
Đèn pha bật sáng như ngày mai lên  
Tin vui chiến thắng trăm miền  
Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên vui về  
Vui từ Đồng Tháp, An Khê  
Vui lên Việt Bắc, đèo De, núi Hồng...”

(Trích: [Việt Bắc](#) – **Tố Hữu**. SGK Văn 12, Tập 1, trang 112,113 NXBGD Việt Nam)

----- **Hết** -----

(Thí sinh không sử dụng tài liệu – Giám thị không giải thích gì thêm)